

Số: /KH – UBND

Si Ma Cai, ngày tháng 01 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật**  
**năm 2022 trên địa bàn huyện Si Ma Cai**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây viết tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP), Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây viết tắt là Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

Ủy ban nhân dân huyện Si Ma Cai ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện Si Ma Cai, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

a) Nhằm phát hiện kịp thời những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực, không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để đình chỉ thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp Hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội địa phương; Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, góp phần tích cực trong công tác cải cách thể chế, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật;

b) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

**2. Yêu cầu:**

a) Công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định tại Chương VIII, Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP;

b) Kịp thời phát hiện những sai sót, vướng mắc, tồn tại; những văn bản mâu thuẫn, chồng chéo; đề xuất, kiến nghị các giải pháp cụ thể, khả thi để xử lý.

c) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong quá trình thực hiện.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:**

a) Tự kiểm tra, xử lý văn bản:

- Nội dung công việc: Thực hiện tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp- Hộ tịch thực hiện tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Kết quả kiểm tra văn bản thể hiện trên văn bản được kiểm tra hoặc Phiếu kiểm tra văn bản, Báo cáo kết quả tự kiểm tra.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

b) Kiểm tra văn bản theo thẩm quyền

- Nội dung công việc: Thực hiện kiểm tra 100% văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ban hành được gửi đến.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tư pháp

- Cơ quan phối hợp: Ban pháp chế Hội đồng nhân dân huyện; các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Sản phẩm: Kết quả kiểm tra văn bản thể hiện bằng Phiếu kiểm tra văn bản, Thông báo kết luận kiểm tra.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

### **2. Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật:**

a) Rà soát thường xuyên khi có căn cứ pháp lý

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát thường xuyên các văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ngay sau khi có văn bản làm căn cứ pháp lý để rà soát được ban hành hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản có sự thay đổi làm cho nội dung của văn bản không còn phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện phối hợp Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân và các cơ quan có liên quan rà soát đối với các văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng quản lý nhà nước của cơ quan mình. Ở cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức rà soát các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

- Đơn vị phối hợp: Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện; Phòng Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2022.

b) Rà soát theo yêu cầu, kế hoạch

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát các văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành theo yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện rà soát các văn bản có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng quản lý nhà nước của ngành mình, lĩnh vực mình. Đối với cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức rà soát các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

c) Công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2022

- Nội dung công việc: Rà soát, lập Danh mục các văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần tính đến hết ngày 31/12/2022 để thực hiện công bố theo quy định tại Điều 38 và Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã (tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành Quyết định công bố đối với các văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành).

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan có liên quan và công chức Văn phòng thống kê cấp xã.

- Thời gian hoàn thành việc công bố: Chậm nhất là ngày **30/01/2023**.

### **III. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Tư pháp:**

Giúp Ủy ban nhân dân huyện theo dõi, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch này; làm đầu mối tổng hợp, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp định kỳ theo quy định.

#### **2. Các cơ quan, ban, ngành trong huyện**

Chỉ đạo cán bộ được giao thực hiện công tác văn bản, phối hợp với Phòng Tư pháp trong việc xây dựng, kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản QPPL do HĐND,

UBND huyện ban hành có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị mình. Kịp thời tham mưu xử lý đối với các văn bản qua kiểm tra, rà soát phát hiện có nội dung sai sót hoặc không còn phù hợp.

### **3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch về công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2022 trên địa bàn;

- Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết văn bản và gửi văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã mình ban hành đến Phòng Tư pháp huyện để kiểm tra theo quy định;

- Định kỳ 6 tháng, hằng năm có báo cáo, tổng hợp về công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật gửi về UBND huyện, Phòng Tư pháp theo quy định.

## **V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

### **1. Nội dung báo cáo:**

Báo cáo kết quả công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, thực hiện phải đảm bảo đủ các nội dung quy định tại Khoản 3 Điều 135, Khoản 3 Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

### **2. Thời hạn gửi báo cáo**

#### **a. Phòng Tư pháp:**

- Báo cáo 6 tháng công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trình UBND huyện trước ngày **10/6/2022** (số liệu thực tế được lấy từ ngày 02/01/2022 đến hết ngày 31/5/2022);

- Báo cáo năm: (Riêng phần rà soát văn bản QPPL, Phòng Tư pháp đơn đốc, tổng hợp từ các cơ quan chuyên môn chủ trì soạn thảo) thực hiện 02 báo cáo sau:

+ 01 báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trình UBND huyện trước ngày **15/11/2022** (số liệu thực tế được lấy từ ngày 02/01/2022 đến hết ngày 31/10/2022);

+ 01 báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trình UBND huyện trước ngày **15/01/2023** (số liệu thực tế được lấy từ ngày 02/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022).

#### **b. Đối với UBND các xã, thị trấn:**

- Báo cáo 6 tháng công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật gửi Phòng Tư pháp trước ngày **05/6/2022** (số liệu thực tế được lấy từ ngày 02/01/2022 đến hết ngày 31/5/2022);

- Báo cáo năm: thực hiện 02 báo cáo sau:

+ 01 báo cáo kết quả tự kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật gửi Phòng Tư pháp tổng hợp trước ngày **10/11/2022** (số liệu thực tế được lấy từ ngày 02/01/2022 đến hết ngày 31/10/2022);

+ 01 báo cáo kết quả tự kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật gửi Phòng Tư pháp tổng hợp trước ngày **10/01/2023** (số liệu thực tế được lấy từ ngày 02/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022).

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn kịp thời phản ánh bằng văn bản về Phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- TT. HU, HĐND, UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lý Xuân Thành**